TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAM RANH** **TỈNH KHÁNH HOÀ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2022/HSST
Ngày: 07/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bảy Nhuận**
- Hội thẩm nhân dân: Ông **Cao Hữu Lý**
  Bà **Trịnh Thị Thu Huyền**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Nhật Hoàng Tân -** Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 156/2021/HSST ngày 25/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021; Thông báo hoãn phiên tòa số 82/2021/TB-TA ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **C,** sinh năm 1992 tại Bình Định; Nơi ĐKNKTT: Đội 14, thôn K, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hoá: 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: Hồ Ngọc T (sinh năm 1966) và mẹ: Đinh Thị Th (sinh năm 1968); vợ: Nguyễn Thị Liên H (sinh năm 1990); có 03 con: Lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự : Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2021. Có mặt.

2. Họ và tên: **T (Tí),** sinh năm 1996 tại Cam Ranh, Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hoá: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: Đỗ Văn L (sinh năm 1974) và mẹ: Nguyễn Thị Ngọc K (sinh năm 1978); vợ: Mai Thị Mỹ L (sinh năm 1993); có 02 con: Lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2021 đến ngày 15/10/2021 áp dụng biện pháp bảo lĩnh.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

**** Bị hại:***

Anh **Trương Văn Đ,** sinh năm 1993, trú tại: Thôn P, xã X, thị xã C, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

**** Người làm chứng:***

1. Bà **Võ Thị Bích T**, sinh năm: 1983; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2. Ông **Nguyễn Văn Anh V**, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

3. Bà **Đặng Thị N**, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

4. Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19/7/2021, C, T, Trương Văn Đ và những người khác ăn nhậu tại khu vực nhà kho của chị Võ Thị Bích T ở Tổ dân phố T, phường C, thành phố Cam Ranh. Sau đó, T về trước. Trong lúc nhậu, C nói thuê loa về hát karaoke nhưng Đ không đồng ý nên giữa Đ và C xảy ra mâu thuẫn, kình cãi. C lấy ly thủy tinh đập xuống bàn làm vỡ ly rồi điều khiển xe mô tô 77L-092.73 bỏ đi. Lúc này, Đ nói "mày về kêu ai đến đây tao tiếp".

Đến khoảng 18 giờ 17 phút cùng ngày, C gọi điện thoại cho T hỏi "mày có đao hay kiếm gì không cho tao mượn chặt thằng Đen". T biết Đen chính là Đ nên đồng ý và nói: "Có, chạy xe đến đầu đường bê tông gần nhà tao đưa cho". Sau đó, C điều khiển xe mô tô đi đến đầu đường bê tông gần nhà T. T lấy 01 cây đao dài 53cm, cán nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 41cm, bản rộng nhất là 5cm đưa cho C.

Sau đó, C điều khiển xe mô tô cầm theo cây đao quay lại khu vực nhà kho của chị T để đánh Đ. Khi đến nơi, C thấy Đ đang nằm trên võng trước sân kho. C cầm cây đao đi vào. Thấy vậy, Đ đứng dậy chỉ tay về phía C. C nói "mày chỉ ai". Đ nói "chỉ vào mặt mày" rồi C cầm cây đao chém 01 cái hướng từ trên xuống thì Đ đưa tay trái lên đỡ nên trúng làm đứt lìa bàn tay trái Đ. Sau đó, C vứt cây đao lại rồi điều khiển xe đi về.

Sau khi sự việc xảy ra, T đang ở gần đó nên chạy đến xem thì biết việc C dùng đao chém đứt lìa bàn tay trái Đ. T nhặt cây đao đang ở dưới đất đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 20 giờ 02 phút cùng ngày, C gọi điện thoại cho T để hỏi thăm tình hình của Đ thì T nói Đ đã đi bệnh viện cấp cứu và khuyên C đầu thú. Sau đó, C đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh. T giao nộp cây đao trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 273/TgT-TTPY ngày 31/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hoà kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng cổ tay trái có một vết sẹo kích thước trung bình. Tỷ lệ thương tật: 02%.

- Vùng cổ tay trái có một vết sẹo kích thước trung bình. Tỷ lệ thương tật: 02%.

- Vùng cổ tay trái có một vết sẹo kích thước trung bình. Tỷ lệ thương tật: 02%.

- Vùng đùi phải có 01 vết sẹo (lấy ghép da) kích thước lớn. Tỷ lệ thương tật: 03%.

- Tổn thương hỗn hợp vùng khớp cổ - bàn tay trái. Tỷ lệ thương tật: 49%.

Tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Trương Văn Đ là: 53%.

Bản cáo trạng số 98/CT-VKSCR-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố các bị cáo C, T về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo C, T; xử phạt bị cáo C mức án từ 06 năm đến 07 năm tù giam, xử phạt bị cáo T mức án từ 05 năm đến 06 năm tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Văn Đ đã nhận số tiền bồi thường của các bị cáo tổng cộng là 147.000.000 đồng và tại phiên tòa các bị cáo và bị hại thỏa thuận bồi thường thêm cho bị hại Đ số tiền 16.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận trên.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: - 01 cây đao dài 53cm, cán nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 41cm, bản rộng nhất dài 05cm, trên lưỡi đao có dòng chữ SPORTFISHING XINGU; 01 áo sơ mi dài tay có dính vết màu nâu đỏ; 01 quần sọt nam jean có dính vết màu nâu đỏ.

Trả lại cho bị cáo C: - Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135 màu xanh - trắng, biển kiểm soát 77L1-092.73 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu đen.

Bị hại Trương Văn Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, tại lời nói sau cùng các bị cáo C, T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cam Ranh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Dó đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 19/7/2021, tại khu vực nhà kho của chị Võ Thị Bích T ở tổ dân phố Thuận Hải, phường Cam Thuận, thành phố Cam Ranh, T đã có hành vi đưa cây đao (là hung khí nguy hiểm) cho C đi chém Trương Văn Đ, C đã có hành vi dùng cây đao do T đưa chém đứt lìa bàn tay trái của Đ gây thương tích với tổng tỷ lệ thương tật là 53%.

Vì vậy, các bị cáo C, T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (dẫn chiếu điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015). Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo C, T theo đúng tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[2.2.1] Đối với bị cáo C chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt với bị hại mà bị cáo đã có hành vi dùng đao là hung khí nguy hiểm trực tiếp chém đứt lìa bàn tay trái của bị hại Trương Văn Đ. Vì vậy, bị cáo thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ" dẫn chiếu tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; bị cáo là người chủ mưu, khởi xướng việc đánh nhau với bị hại cho thấy

bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật nên cần phải có một mức án tương xứng đủ nghiêm khắc để các ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo.

[2.2.2] Đối với bị cáo T mặc dù cũng không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng khi nghe bị cáo C hỏi mượn đao để đánh bị hại Trương Văn Đ bị cáo đã không can ngăn hoặc từ chối mà lại hưởng ứng bằng cách đưa đao cho bị cáo C chém gây thương tích cho bị hại Đ. Vì vậy, bị cáo cũng thuộc thường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ" dẫn chiếu tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự với vai trò là đồng phạm giúp sức cho bị cáo C. Do đó, cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[2.3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo C, T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[2.3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, cả hai bị cáo đều đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại cho cả hai bị cáo, các bị cáo đều có nhân thân tốt. Đối với bị cáo C, tại phiên tòa bị cáo cung cấp các tài liệu chứng cứ thể hiện ông ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng, cha bị cáo là thương binh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm, phấn đấu cải tạo tốt.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 cây đao dài 53cm, cán nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 41cm, bản rộng nhất dài 05cm, trên lưỡi đao có dòng chữ SPORTFISHING XINGU; 01 áo sơ mi dài tay có dính vết màu nâu đỏ; 01 quần sọt nam jean có dính vết màu nâu đỏ xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135 màu xanh - trắng, biển kiểm soát 77L1-092.73 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu đen trả lại cho bị cáo C.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Trương Văn Đ đã nhận số tiền bồi thường của các bị cáo tổng cộng là 147.000.000 đồng và tại phiên tòa các bị cáo và bị hại thống nhất bồi thường thêm cho bị hại Đ số tiền 16.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận trên.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo C, T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*";

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với các bị cáo C, T;

Xử phạt:

1. Bị cáo **C 06 (sáu) năm tù** về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/9/2021.

2. Bị cáo **T 05 (năm) năm tù** về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2021 đến ngày 15/10/2021.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây đao dài 53cm, cán nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 41cm, bản rộng nhất dài 05cm, trên lưỡi đao có dòng chữ SPORTFISHING XINGU; 01 áo sơ mi dài tay có dính vết màu nâu đỏ; 01 quần sọt nam jean có dính vết màu nâu đỏ.

Trả lại cho bị cáo C 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135 màu xanh - trắng, biển kiểm soát 77L1-092.73 số khung: RLCE55P10BY-021477, số máy: 55P1-021449 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 màu đen số IMEI 1: 359051097195945/01, số IMEI 2: 359052097195943/01.

Số vật chứng nói trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh và Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh.

- Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận của các bị cáo C, T với bị hại. Buộc các bị cáo C, T mỗi bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)* cho bị hại Trương Văn Đ.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Các bị cáo C, T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng *(Bốn trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Cam Ranh;
- Công an Tp.Cam Ranh;
- Chi Cục THADS Tp. Cam Ranh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bảy Nhuận